

T, ngày 25 tháng 10 năm 2019

Số: 355/2019/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

*Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 518/2019/TLST - HNGĐ
ngày 04 tháng 10 năm 2019 giữa:*

Nguyên đơn: Chị Phùng Thị P – sinh năm 1985

Nơi cư trú: Số 17 xóm C, xã T, huyện T, Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Vũ Đức T – sinh năm 1962

Nơi cư trú: Số 17 xóm C, xã T, huyện T, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 Bộ luật tố tụng Dân Sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

*Căn cứ vào điểm a khoản 5 điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14
ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm,
thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.*

*Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày
17 tháng 10 năm 2019.*

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Phùng Thị P và anh Vũ Đức T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** anh chị có 02 con chung là Vũ Ngọc L, sinh ngày 14/02/2005 và Vũ Ngọc D, sinh ngày 28/12/2012. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị: giao cháu Ngọc L cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu Ngọc D cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Chị P, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, nhà ở và công nợ:** anh chị không tranh chấp và không yêu cầu tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Phùng Thị P tự nguyện chịu cả 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm - được trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí chị P đã nộp tại biên lai số AA/2016/09208 ngày 04 tháng 10 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Trả lại chị P 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện T;
- Các đ-ơng sự;
- Cơ quan đăng ký kết hôn.
- L- u hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Hoài